

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Lê Duy H, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Tổ 12, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

1.2. Bị đơn: Ông Bùi Thiện C, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ 11, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Thiện C có trách nhiệm trả cho ông Lê Duy H số tiền nợ gốc là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) và số tiền lãi tính từ ngày 18-8-2022 đến ngày 18-5-2023 là 2.340.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng số tiền ông C phải trả cho ông H là 28.340.000 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thời hạn trả nợ vào ngày 18-5-2023.

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên mà ông C không trả khoản tiền nêu trên đúng thời hạn, thì hàng tháng ông C còn phải chịu khoản tiền lãi quy định tại Điều 357; khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí: Ông Bùi Thiện C được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Lê Duy H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND thành phố YB;
- THADS thành phố YB;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung